

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 652/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Niêu Minh H, sinh năm 1988; địa chỉ: đường N, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Trịnh Ngọc H, sinh năm 1987; địa chỉ: Chung cư T, Phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Niêu Minh H và bà Trịnh Ngọc H thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 59, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/8/2011 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Có 01 con chung là Niêu Minh Nh (Nam, sinh ngày 06/12/2011).

Bà Trịnh Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Ông Niêu Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 2.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 10/12/2023 cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Ông H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì Ông H phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc của cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Niêu Minh H và bà Trịnh Ngọc H tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do Ông H và bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0021648 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H và bà H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 0 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- UBND Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Diệp